

Số: 21 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ, phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023

Thực hiện Công điện số 1170/CD-TTg, ngày 16/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp ổn định, phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiệu quả, bền vững và chăm lo đời sống người lao động, Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 08/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động thành phố Hà Nội đến năm 2030, Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 01/7/2021 của UBND thành phố Hà Nội về nâng cao hiệu quả nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hỗ trợ, phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của Thành phố, tiếp tục thực hiện mục tiêu kép, chủ động, linh hoạt phục hồi và phát triển kinh tế theo lộ trình có kiểm soát với tiêu chí an toàn là trên hết và cao hơn tiêu chí chung của cả nước.

- Thực hiện các chính sách, giải pháp hỗ trợ phục hồi, phát triển thị trường lao động Thủ đô linh hoạt, bền vững, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện nghiêm, đầy đủ và hiệu quả các chính sách của Chính phủ.

- Tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng và phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường lao động, góp phần huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng hiện đại, chăm lo đời sống người lao động, bảo đảm kết nối thị trường lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội với thị trường lao động của cả nước.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phải xác định việc hỗ trợ, phát triển thị trường lao động là nhiệm vụ trọng tâm gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Lấy doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao động làm trung tâm phục vụ: vừa là chủ thể phục hồi, phát triển thị trường lao động, vừa tích cực, chủ động sáng tạo và phối hợp trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và phát huy thế mạnh nguồn lực lao động vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục sự lãng phí nguồn nhân lực lao động, tạo nguồn thu nhập, làm giàu cho người lao động, gia đình, phát triển cộng đồng - xã hội, góp phần giảm nghèo bền vững, nâng cao cuộc sống, giảm tỷ lệ lao động thất nghiệp và tăng cường an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và các biện pháp cụ thể để hỗ trợ, phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động.

II. CHỈ TIÊU

- Giải quyết việc làm mới cho 162.000 lao động.
- Giảm tỷ lệ thất nghiệp thành thị < 4 %.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73,2 %.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đảm bảo an sinh xã hội, phát triển thị trường lao động

1.1. Hỗ trợ đảm bảo an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 26/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện các chỉ tiêu về số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội, Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 26/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện các giải pháp, biện pháp thu hồi nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025.

1.2. Hỗ trợ về lao động và chuyên gia

- Tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đã và đang sử dụng chuyên gia, lao động nước ngoài, nhanh chóng xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc thủ tục để chuyên gia, người lao động nước ngoài sớm được làm việc tại Việt Nam.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý điều hành, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ nguồn nhân lực du lịch nhằm tái cấu trúc, nâng cao chất lượng đội ngũ lao động trong ngành du lịch Thành phố.

1.3. Hỗ trợ phát triển thị trường lao động

- Tăng cường kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ chuyển đổi nghề bền vững cho người lao động. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Nội. Tích cực hỗ trợ, duy trì việc làm ổn định cho người lao động và thực hiện tốt phúc lợi xã hội.

- Xây dựng hoàn thiện hệ thống quản trị thị trường lao động phù hợp, từng bước hiện đại, minh bạch. Thiết lập mạng lưới thu thập, khảo sát và cập nhật dữ liệu thị trường lao động tại mỗi quận, huyện, thị xã và trên phạm vi toàn Thành phố nhằm hình thành cơ sở dữ liệu thị trường lao động Thành phố đồng bộ, kết nối với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác làm cơ sở xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả, kịp thời các chính sách về lao động, việc làm, an sinh xã hội.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; chú trọng đào tạo lại, đào tạo thường xuyên.

- Nâng cao chất lượng công tác dự báo để chủ động chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế, đáp ứng yêu cầu, xu thế phát triển; nâng cao tỷ trọng lao động trong khu vực chính thức.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2045; Tiếp tục đầu tư đối với các trường chất lượng cao, các nghề trọng điểm của các trường đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt, lựa chọn; Tập trung đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu quá trình chuyển đổi số quốc gia và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tạo sự liên kết giữa người lao động, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo trong việc tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm.

2. Giải quyết việc làm

2.1. Nhóm giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành công nghiệp: Phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, thúc đẩy đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, chủ động tham gia và tận dụng thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao năng suất lao động. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án lĩnh vực công nghiệp; tăng cường thu hút đầu tư các dự án vào các khu công nghiệp. Thúc đẩy phát triển làng nghề theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành công nghiệp, thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với thị trường tiêu thụ một cách hiệu quả, bền vững.

- Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, giải quyết triệt để các kiến nghị của doanh nghiệp, đặc biệt là thủ tục hành chính, dịch vụ công, lãi suất vay vốn tại các ngân hàng thương mại và nguồn vốn tín dụng chính sách, thủ tục hoàn thuế, giải phóng mặt bằng, đấu thầu,... nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025; phát triển mạnh doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường hợp tác, liên kết phát triển sản phẩm du lịch với các doanh nghiệp, các ngành, địa phương trong nước và các quốc gia có tiềm năng hợp tác phát triển du lịch; Xây dựng các tuyến, tour du lịch kết nối Hà Nội với các nước trong khu vực và thế giới; tuyến, tour du lịch Hà Nội với các địa phương trong nước và các tuyến, tour du lịch trong Hà Nội.

- Thực hiện các giải pháp cơ cấu lại, phục hồi và phát triển ngành Du lịch theo hướng phát triển các sản phẩm du lịch mới, độc đáo, hấp dẫn, giá trị cao, tăng chi tiêu của khách du lịch; Xây dựng các tour, tuyến du lịch liên kết, kết nối giữa các điểm đến, các địa phương kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch.

2.2. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động, việc làm bền vững trong đó tập trung:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo của Thành phố về phát triển nguồn nhân lực, về giáo dục nghề nghiệp, coi học nghề là giải pháp đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội;

- Đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; tiếp tục thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ để thu hút học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia học nghề;

- Nâng cao chất lượng hoạt động các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, kịp thời xử lý các vi phạm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên

địa bàn Thành phố; Tiếp tục rà soát nâng cao chất lượng hoạt động các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt Đề án “Rà soát, đánh giá tình hình hoạt động, nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2018-2025”;

- Triển khai thực hiện đầu tư trường chất lượng cao, nghề trọng điểm đối với 04 trường cao đẳng công lập thuộc Thành phố (Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội; Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội; Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Hà Nội; Trường Cao đẳng nghề thuật Hà Nội) để trở thành trường chất lượng cao theo tiêu chí được quy định tại Quyết định số 761/QĐ-TTg ngày 23/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Đầu tư trang thiết bị đào tạo các ngành, nghề trọng điểm theo các cấp độ quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia đối với 16 trường đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt, lựa chọn;

- Đẩy mạnh thực hiện đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp; Tiếp tục xây dựng mới, chỉnh sửa và cập nhật chương trình, giáo trình đào tạo, trọng tâm là các ngành nghề khoa học, kỹ thuật và công nghệ, trong đó ưu tiên các ngành công nghệ thông tin, công nghệ mới, công nghệ cao và chuyển đổi số; Hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị, gắn chất lượng đào tạo nghề với ứng dụng công nghệ, đổi mới chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp; Đào tạo gắn với chương trình phát kinh tế xã hội của Thành phố và từng địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế tăng cơ hội tìm kiếm việc làm bền vững cho người lao động; Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tạo sự liên kết giữa người lao động, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho lao động làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố.

2.3. Nhóm giải pháp tuyên truyền và nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm Thành phố

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách pháp luật về lao động việc làm; cung cấp đầy đủ và phổ biến rộng rãi thông tin, số liệu về thị trường lao động dưới nhiều hình thức đa dạng như: cổng thông tin điện tử về việc làm, bản tin, website, trên các phương tiện thông tin đại chúng... để người lao động, người sử dụng lao động, các cơ sở giáo dục đào tạo, các cơ quan quản lý Nhà nước Trung ương và địa phương có nhu cầu khai thác, sử dụng nhằm phục vụ các giao dịch việc làm thuận lợi, tạo cơ sở dự báo nhu cầu đào tạo nghề và nâng cao hiệu quả hoạch định các chính sách phát triển thị trường lao động.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025 và những

năm tiếp theo” theo Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 13/07/2021 của UBND thành phố Hà Nội. Cụ thể:

+ Tổ chức các phiên giao dịch việc làm hàng ngày diễn ra đồng bộ trên toàn bộ hệ thống Sàn giao dịch việc làm Hà Nội. Tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm theo chuyên đề, phiên giao dịch việc làm lồng ghép, phiên giao dịch việc làm lưu động tại các quận, huyện, thị xã và tại các Trường Đại học trên địa bàn Thành phố. Triển khai đa dạng các hoạt động cung cấp thông tin thị trường lao động, tạo điều kiện giúp học viên, sinh viên, người lao động dễ dàng tiếp cận thông tin thị trường lao động, xu hướng việc làm;

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn bộ hoạt động quản lý, điều hành của hệ thống Sàn giao dịch việc làm Hà Nội. Nâng cấp, hoàn thiện Website: vieclamhanoi.net, thúc đẩy các hoạt động giao dịch việc làm trực tuyến, hỗ trợ công tác giải quyết việc làm và giảm tỷ lệ thất nghiệp;

+ Đẩy mạnh công tác dự báo thị trường lao động ngắn hạn và dài hạn về nguồn nhân lực Thủ đô, báo cáo xu hướng về tình trạng việc làm, nghề nghiệp, các ngành nghề dịch chuyển dưới tác động từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, các ngành nghề bị ảnh hưởng nặng nề sau dịch Covid-19 và các ngành nghề đang phát triển thu hút nguồn nhân lực trong thời gian tới nhằm hỗ trợ tối đa cho các đối tượng tham gia vào thị trường lao động. Tiếp tục nâng cao chất lượng hệ thống báo cáo thị trường lao động như: Bản tin cập nhật thị trường lao động hàng quý; Báo cáo thị trường lao động hàng tháng; Báo cáo thường niên về xu hướng việc làm - dạy nghề; Báo cáo chuyên đề về thị trường lao động; Bản tin tuyển dụng của Sàn giao dịch việc làm; Dự báo về nhu cầu nhân lực trong các loại hình doanh nghiệp;

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án “Phát triển quan hệ lao động thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND Thành phố nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh;

- Thống nhất, chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thông tin thị trường lao động của Ngành Lao động Thương binh & Xã hội ban hành trong công tác thu thập, khảo sát và cập nhật dữ liệu thị trường lao động tại mỗi quận, huyện, thị xã và trên phạm vi toàn Thành phố nhằm hình thành cơ sở dữ liệu thị trường lao động Thành phố đồng bộ, kết nối với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác:

+ Thu thập thông tin vị trí việc làm trống của doanh nghiệp; thu thập nhu cầu tìm kiếm việc làm và học nghề của các đối tượng lao động;

+ Khảo sát thông tin về nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội; Khảo sát thông tin về đào tạo nghề tại các cơ sở giáo dục nghề

nghiệp; Khảo sát thông tin về nhu cầu tìm kiếm, chuyển đổi việc làm và học nghề của người lao động và các đối tượng khác trên địa bàn Thành phố;

+ Tiếp tục thực hiện thu thập thông tin biến động cung - cầu lao động trên địa bàn Thành phố theo Thông tư số 01/TT-BLĐTBXH ngày 25/01/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động sau khi cập nhật để phục vụ công tác phân tích, dự báo thị trường lao động trên địa bàn, hỗ trợ các quận, huyện, thị xã trong việc quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu cung - cầu lao động;

+ Tăng cường thực hiện việc lồng ghép thực hiện Quyết định số 1362/QĐ-UBND, ngày 22/4/2022, UBND thành phố Hà Nội, về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 với Kế hoạch giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023.

2.4. Nhóm giải pháp về tăng cường hoạt động xuất khẩu lao động

- Khai thác tối đa nhu cầu lao động tại các thị trường mới tiềm năng cũng như các thị trường truyền thống. Bên cạnh đó, đẩy mạnh khai thác nhu cầu lao động trong các lĩnh vực và các nghề mới, đòi hỏi trình độ cao cả về tay nghề và ngoại ngữ, các nghề trong lĩnh vực y tế, dịch vụ... triển khai các biện pháp ngăn ngừa lao động bỏ hợp đồng, lao động hết hạn hợp đồng không về nước, ở lại làm việc bất hợp pháp. Kiên quyết xử lý các vi phạm của cá nhân và doanh nghiệp để chấn chỉnh hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, hạn chế tình trạng lừa đảo nhằm tăng chi phí cho người lao động;

- Tăng tần suất và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền phổ biến chính sách về xuất khẩu lao động đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố như: Phát hành tờ rơi, áp phích, sổ tay hỏi đáp về xuất khẩu lao động; thông tin thường xuyên về chính sách mới và tình hình lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trên các phương tiện thông tin đại chúng; niêm yết công khai danh sách các đơn vị được cấp phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài ... để người lao động có đủ thông tin, chủ động trang bị các điều kiện khi muốn đi làm việc ở nước ngoài, đặc biệt là về kiến thức pháp luật, tay nghề và ngoại ngữ.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp đã có giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tuyển chọn lao động trên địa bàn Thành phố đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; khảo sát nhu cầu xuất khẩu lao động, nhu cầu việc làm của người lao động sau khi hoàn thành hợp đồng lao động trở về nước; rà soát số lao động đang thực hiện hợp đồng làm việc ở nước ngoài, số lao động hết hạn hợp đồng về nước đúng thời hạn để tổ chức giới thiệu việc làm phù hợp với khả năng, nguyện vọng của người lao động; tuyên truyền, vận động gia đình người lao động ở trong nước và trực tiếp tới người lao động ở nước

ngoài để vận động người lao động về nước đúng quy định đồng thời triển khai tuyên truyền thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm giảm tỷ lệ lao động cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc và các nước.

- Hỗ trợ cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, thân nhân của người có công với cách mạng, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Học nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết để hiểu biết phong tục tập quán, pháp luật của Việt Nam và nước tiếp nhận lao động; chi phí làm thủ tục hộ chiếu, thị thực, khám sức khỏe, lý lịch tư pháp trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật; đào tạo lao động trình độ cao về kỹ năng nghề, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm của các doanh nghiệp trong hoạt động đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; nắm tình hình người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài bỏ hợp đồng ra ngoài làm việc bất hợp pháp hoặc bỏ trốn ở lại để có các biện pháp xử lý phù hợp, giữ vững các thị trường xuất khẩu lao động.

2.5. Nhóm giải pháp về nâng cao hiệu quả hoạt động vay vốn giải quyết việc làm từ nguồn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội

- Đảm bảo nguồn vốn vay giải quyết việc làm từ nguồn ngân sách Thành phố tăng cường nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội; trong trường hợp không đáp ứng đủ nguồn lực, cần có cơ chế linh hoạt tạo thuận lợi cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội huy động các nguồn lực để tăng nguồn vốn vay; tăng cường nguồn vốn ngân sách cấp huyện;

- Tập trung các nguồn lực Trung ương và địa phương triển khai có hiệu quả, chất lượng tín dụng ưu đãi trên địa bàn, đảm bảo 100% hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn Thành phố có nhu cầu và đủ điều kiện đều được vay vốn tín dụng ưu đãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội;

- Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Nhà nước đến Nhân dân; hướng dẫn cho vay đúng đối tượng, sử dụng vốn vay đúng mục đích và quản lý, giám sát thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện, ngăn ngừa những tiêu cực có nguy cơ xảy ra, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại hạn chế phát sinh. Đảm bảo quy trình chặt chẽ trong các khâu thẩm định, xét duyệt việc sử dụng nguồn vốn, hạn chế tới mức thấp nhất nợ quá hạn góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm.

3. Tiến độ thực hiện

3.1. Quý I/2023

- Tổ chức hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm: 55 phiên GDVL, trong đó 53 phiên GDVL hàng ngày; 01 phiên GDVL online; 01 phiên GDVL chuyên đề; 01 phiên GDVL lưu động;

- Giải quyết việc làm từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội là 432 tỷ đồng (trong đó nguồn thu hồi là 342 tỷ đồng, nguồn đã được thông báo bổ sung năm 2023 là 90 tỷ đồng), tạo việc làm cho 7.200 lao động;

- Xuất khẩu lao động: 500 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

3.2. Quý II/2023

- Tổ chức hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm: 65 phiên GDVL, trong đó 58 phiên GDVL hàng ngày, 02 phiên GDVL online, 01 phiên GDVL lồng ghép, 01 phiên GDVL chuyên đề, 03 phiên GDVL lưu động;

- Giải quyết việc làm từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội là 833 tỷ đồng (trong đó nguồn thu hồi là 633 tỷ đồng, nguồn dự kiến bổ sung thêm là 200 tỷ đồng), tạo việc làm cho 13.900 lao động;

- Xuất khẩu lao động: 1.000 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

3.3. Quý III/2023

- Tổ chức hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm: 66 phiên GDVL, trong đó 59 phiên GDVL hàng ngày, 03 phiên GDVL online, 01 phiên GDVL chuyên đề, 02 phiên GDVL lưu động;

- Giải quyết việc làm từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội là 767 tỷ đồng (trong đó nguồn thu hồi là 167 tỷ đồng, nguồn dự kiến bổ sung thêm là 600 tỷ đồng), tạo việc làm cho 12.800 lao động;

- Xuất khẩu lao động: 1.300 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

3.4. Quý IV/2023

- Tổ chức hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm: 66 phiên GDVL, trong đó 60 phiên GDVL hàng ngày, 02 phiên GDVL online, 01 phiên GDVL lồng ghép, 02 phiên GDVL chuyên đề;

- Giải quyết việc làm từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội là 313 tỷ đồng (từ nguồn thu hồi), tạo việc làm cho 5.200 lao động;

- Xuất khẩu lao động: 1.200 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; thực hiện các nhóm giải pháp phát triển thị trường lao động và giải quyết việc làm, tăng cường hoạt động xuất khẩu lao động. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn Thành phố;

- Chủ trì triển khai Đề án “Phát triển quan hệ lao động thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND Thành phố; Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo” theo Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 08/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động thành phố Hà Nội đến năm 2030; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 01/7/2021 của UBND thành phố Hà Nội về nâng cao hiệu quả nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

- Phối hợp với các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội tham mưu cho UBND Thành phố bổ sung nguồn vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để đáp ứng nhu cầu của các đối tượng cần vay vốn hỗ trợ giải quyết việc làm trên địa bàn Thành phố;

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội xây dựng kế hoạch tổ chức các phiên giao dịch việc làm theo Kế hoạch của Thành phố; tổ chức tốt các hoạt động về thông tin thị trường lao động, khảo sát, thu thập thông tin thị trường lao động, phân tích dự báo thị trường lao động và thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp trên toàn bộ hệ thống Sàn giao dịch việc làm Hà Nội tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp đến giao dịch;

- Chủ động cung cấp thông tin về các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện cho các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các cơ quan báo chí để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đạt hiệu quả;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND Thành phố tổ chức thực hiện chính sách tạo việc làm cho người chấp hành xong hình phạt tù.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính và Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định phân bổ nguồn vốn ngân sách Thành phố để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; phối hợp xây dựng chính sách, lồng ghép chương trình giải quyết việc làm với các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác của Thành phố. Chủ trì tham mưu UBND Thành phố thực hiện nhóm giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành có liên quan tham mưu UBND Thành phố thực hiện các nội dung thuộc nhóm giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo yêu cầu của thị trường lao động.

5. Sở Công Thương

Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án của UBND thành phố (nếu có) và phối hợp với các Sở, ngành chủ trì trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh về thông tin thị trường, kết nối cung cầu thị trường sản phẩm, hàng hóa để thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn Thành phố tạo việc làm cho người lao động.

6. Sở Du lịch

Thực hiện các giải pháp phục hồi, phát triển ngành du lịch; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý điều hành, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ nguồn nhân lực du lịch nhằm tái cấu trúc, nâng cao chất lượng đội ngũ lao động trong ngành du lịch Thành phố để giữ chân lực lượng trong điều kiện bị tác động bởi dịch COVID-19.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí Thành phố, cơ quan báo chí Trung

ương ký chương trình phối hợp công tác với Thành phố và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về nội dung, các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch góp phần giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn Thành phố.

8. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội

Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai đồng bộ các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và thu hồi nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

9. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội

Thực hiện tốt nhóm giải pháp về nâng cao hiệu quả hoạt động vay vốn giải quyết việc làm từ nguồn ngân sách Thành phố, ngân sách cấp huyện ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân vay vốn từ nguồn ngân sách Thành phố ủy thác theo đúng quy định của pháp luật.

10. Các Sở, ban, ngành Thành phố có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện Kế hoạch.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội và các đoàn thể chính trị Thành phố

Chủ động, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham gia triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, vận động Nhân dân; đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

12. UBND các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành có liên quan triển khai, bố trí kinh phí thực hiện có hiệu quả các nội dung đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu giải quyết việc làm của địa phương (*theo Phụ lục đính kèm*).

- Đối với các quận, huyện có điểm, sàn giao dịch việc làm vệ tinh đặt trên địa bàn, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp đến giao dịch việc làm.

- Bố trí nguồn vốn ngân sách ủy thác thực hiện cho vay hỗ trợ tạo việc làm qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội.

13. Chế độ thông tin báo cáo

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị Thành phố báo cáo định kỳ 6 tháng và năm về kết quả thực hiện Kế hoạch (báo cáo 06 tháng trước ngày

15/6/2023, báo cáo năm trước ngày 15/12/2023); UBND các quận, huyện, thị xã, Trung tâm DVVL Hà Nội, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội báo cáo định kỳ hàng tháng (trước ngày 15 hàng tháng) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch (định kỳ 06 tháng trước ngày 30/6/2023, báo cáo năm trước ngày 31/12/2023).

UBND Thành phố đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội và các đoàn thể chính trị Thành phố phối hợp triển khai thực hiện; yêu cầu Thủ trưởng, Giám đốc các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu giải quyết việc làm năm 2023. /.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các Báo: Hà Nội mới; KT&ĐT;
- Lao động Thủ đô; Đài PT-TH HN;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện;
- Phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn



PHỤ LỤC
Chỉ tiêu Giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn Thành phố
năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số **21** /KH-UBND ngày **12 / 01 /2023**
 của UBND thành phố Hà Nội)

Số TT	Quận, huyện, thị xã	Chỉ tiêu GQVL (Người)
1	Ba Đình	6.700
2	Ba Vì	4.000
3	Bắc Từ Liêm	6.100
4	Cầu Giấy	6.100
5	Chương Mỹ	4.200
6	Đan Phượng	4.700
7	Đông Anh	10.100
8	Đống Đa	8.500
9	Gia Lâm	8.200
10	Hà Đông	4.100
11	Hai Bà Trưng	8.200
12	Hoài Đức	5.300
13	Hoàn Kiếm	8.400
14	Hoàng Mai	5.700
15	Long Biên	6.100
16	Mê Linh	2.600
17	Mỹ Đức	2.900
18	Nam Từ Liêm	4.600
19	Phú Xuyên	3.200
20	Phúc Thọ	3.000

21	Quốc Oai	3.200
22	Sóc Sơn	8.200
23	Sơn Tây	2.800
24	Tây Hồ	5.500
25	Thạch Thất	5.300
26	Thanh Oai	3.500
27	Thanh Trì	6.600
28	Thanh Xuân	6.300
29	Thường Tín	3.700
30	Ứng Hòa	4.200
Tổng cộng		162.000